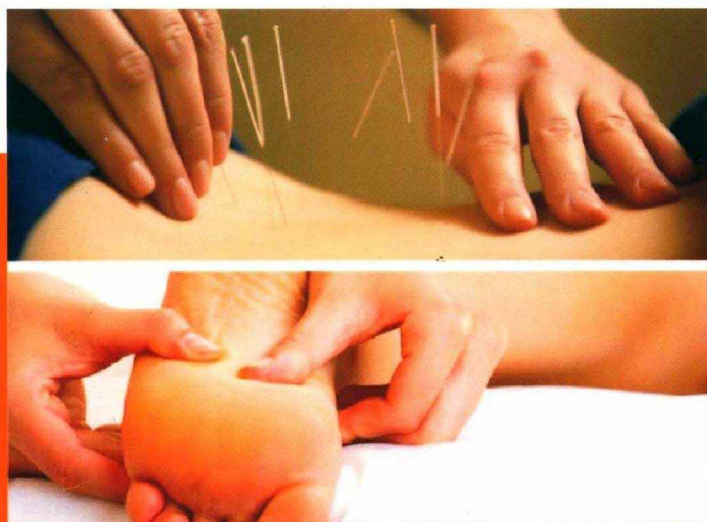


Nguyễn Kim Thành, Nguyễn Hoa Ngân (Đồng chủ biên)

Giáo trình

Y HỌC CỔ TRUYỀN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGUYỄN KIM THÀNH, NGUYỄN HOA NGÂN
(Đồng chủ biên)

GIÁO TRÌNH
Y HỌC CỔ TRUYỀN
PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
ĐỐI TƯỢNG CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2018

THAM GIA BIÊN SOẠN:

ThS. Nguyễn Hoa Ngân

BS Phan Việt Nga

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lan

BCKI. Đào Thị Dân

BS. Nguyễn Thị Ngọc Dung

BS. Trần Thị Hải

BS. Nguyễn Xuân Huỳnh

BS. Dương Thị Quyên

CN. Lương Thị Thời

MÃ SỐ: $\frac{01 - 237}{\text{DHTN} - 2018}$

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	4
Bài 1. Học thuyết âm dương - ngũ hành.....	7
Bài 2. Học thuyết kinh lạc	20
Bài 3. Nguyên nhân gây bệnh theo y học cổ truyền.....	40
Bài 4. Phương pháp nhận định và chăm sóc bệnh nhân theo y học cổ truyền.....	46
Bài 5. Đại cương về châm cứu	57
Bài 6. Xoa bóp bấm huyệt và luyện tập dưỡng sinh.....	79
Bài 7. Chăm sóc bệnh nhân đau đầu.....	88
Bài 8. Chăm sóc bệnh nhân liệt dây VII ngoại biên.....	96
Bài 9. Chăm sóc bệnh nhân đau vai gáy.....	104
Bài 10. Chăm sóc bệnh nhân đau dây thần kinh tọa.....	110
Bài 11. Chăm sóc bệnh nhân di chứng liệt nửa người do tai biến mạch máu não.....	119
Bài 12. Đại cương về y học phục hồi quá trình tàn tật và biện pháp phòng ngừa.....	128
Bài 13. Các phương pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng thường dùng.....	144
Bài 14. Phục hồi chức năng cho người khó khăn về vận động	180
Bài 15. Phục hồi chức năng cho người bệnh hô hấp.....	201
Bài 16. Phục hồi chức năng cho người bệnh liệt nửa người do tai biến mạch máu não.....	217
Bài đọc thêm. Học thuyết tạng tượng.....	235
TÀI LIỆU THAM KHẢO	250

LỜI NÓI ĐẦU

Năm học 2018 - 2019, Trường Cao đẳng y tế Thái Nguyên tiếp tục tổ chức rà soát, hiệu đính, hoàn thiện các chương trình đào tạo nghề ở trình độ trung cấp và cao đẳng;

Nhằm giúp các em học sinh, sinh viên có đủ tài liệu/ tập bài giảng trong quá trình học tập lý thuyết và thực hành tại các cơ sở khám, chữa bệnh; thực tập cộng đồng. Trên cơ sở bộ giáo trình đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng từ các năm học trước đây; nhà trường tiếp tục bổ sung, thẩm định cấp cơ sở giáo trình các học phần trong chương trình đào tạo nghề chính quy góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Nội dung cuốn giáo trình cho sinh viên lý luận cơ bản về y học cổ truyền, các phương pháp khám và nhận định cũng như chăm sóc một số bệnh cụ thể theo phương pháp cổ truyền; y học phục hồi, các phương pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng thường dùng và phục hồi chức năng một số bệnh thường gặp nhằm đáp ứng được mục tiêu đào tạo nghề Cao đẳng Điều dưỡng chính quy do Bộ Lao động & Thương binh xã hội; Bộ Y tế đề ra.

Tuy có nhiều cố gắng song trong quá trình biên soạn không tránh khỏi thiếu sót, chúng tôi kính mong nhận được ý kiến góp ý của các giảng viên, giáo viên, sinh viên, và đồng nghiệp, để lần tái bản điều chỉnh, bổ sung, cập nhật, cho phù hợp với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật ngành Y, Dược, đáp ứng được yêu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Ban biên soạn

GIAO TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

(Kèm theo Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Tên môn học: Y HỌC CỔ TRUYỀN - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

Mã môn học: CTPH21

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ

- Y học cổ truyền: Lý thuyết: 13 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 1 giờ

- Phục hồi chức năng: Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 1 giờ

I. Vị trí, tính chất của môn học

- Vị trí: là môn học tự chọn, thuộc khối kiến thức chuyên ngành nghề

- Tính chất: Môn học lý thuyết thuộc khối kiến thức bổ trợ tự do

- Ý nghĩa và vai trò của môn học: môn học cung cấp cho sinh viên lý luận cơ bản về y học cổ truyền, khái niệm y học phục hồi, các phương pháp vật lý trị liệu phục hồi chức năng thường dùng, các phương pháp khám và nhận định cũng như chăm sóc một số bệnh cụ thể trong y học cổ truyền và phục hồi chức năng, từ đó ứng dụng trong cuộc sống, ngành nghề. Cũng từ cuốn giáo trình này sinh viên có thể tự học tự tìm hiểu và nâng cao trình độ về y học cổ truyền và phục hồi chức năng

II. Mục tiêu môn học

- **Về kiến thức:**

+ Trình bày được những nội dung cơ bản về lý luận, châm cứu, xoa bóp, phương pháp nhận định chẩn đoán và chăm sóc theo y học cổ truyền.

+ Có kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề trong điều trị vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho người bệnh

- **Về kỹ năng:**

+ Thực hiện được thành thạo kỹ thuật xoa bóp, châm cứu.

+ Lập được kế hoạch chăm sóc người bệnh trong một số bệnh thường gặp theo phương pháp y học cổ truyền.

+ Thực hiện được các phương pháp điều trị vật lý trị liệu phục hồi chức năng đối với các trường hợp bệnh cụ thể

+ Có khả năng làm việc theo nhóm phục hồi và phối hợp các thành viên trong nhóm để nghiên cứu khoa học và thực hiện kế hoạch phục hồi cho người bệnh

+ Chuyển giao kiến thức và kỹ năng chuyên ngành cho người bệnh và người nhà người bệnh

+ Thực hiện được các bước lập kế hoạch chăm sóc phục hồi chức năng các bệnh lý trong phục hồi chức năng

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Sinh viên yêu thích môn học. Nhận thức được tầm quan trọng của môn học đối với ngành học.

+ Ứng dụng phương pháp châm cứu, xoa bóp trong chăm sóc, phòng bệnh và chữa một số chứng bệnh thường gặp tại cộng đồng

+ Nhận thức rõ các thủ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng được áp dụng rộng rãi trong chăm sóc, phòng bệnh và điều trị vật lý trị liệu phục hồi chức năng đối với các bệnh lý thông thường và phức tạp tại cộng đồng

+ Tuyên truyền cho người bệnh và người nhà bệnh nhân hiểu được tác dụng của các kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng đối với người bệnh để họ cùng tham gia trong công tác tập luyện phục hồi chức năng

Bài 1. HỌC THUYẾT ÂM DƯƠNG - NGŨ HÀNH

GIỚI THIỆU

Bài học gồm kiến thức cơ bản về âm dương, ngũ hành và những quy luật của học thuyết âm dương, ngũ hành. Từ nội dung của học thuyết chỉ ra tầm quan trọng cũng như cách ứng dụng học thuyết vào công tác chữa bệnh, phòng bệnh.

MỤC TIÊU

1. Trình bày được 4 quy luật âm dương. Phân định tính chất âm dương trong tự nhiên và y học

3. Trình bày được những thuộc tính của ngũ hành và quy luật ngũ hành trong hiện tượng tự nhiên và cơ thể sinh lý người.

2. Phân tích những nguyên tắc ứng dụng học thuyết âm dương - ngũ hành vào nhận định và chăm sóc người bệnh

NỘI DUNG

1. HỌC THUYẾT ÂM DƯƠNG

1.1. Định nghĩa

Học thuyết âm dương là học thuyết giải thích sự vận động và biến hoá của vạn vật.

Học thuyết âm dương thuộc triết học duy vật cổ đại phương Đông, là nền tảng tư duy và kim chỉ nam cho thầy thuốc y học cổ truyền.

1.2. Âm dương

- Âm dương là danh từ, là khái niệm triết học để chỉ 2 mặt đối lập trong cùng bản thân sự vật và hiện tượng. Sự tương tác giữa hai mặt âm dương là nguồn gốc của sự vận động, biến hoá và tiêu vong của sự vật, hiện tượng đó.

- Thuộc tính cơ bản của âm là: tối tăm, tĩnh, đục, nặng, lạnh lẽo, tiêu cực, thoái triển, mềm mại, hữu hình...

- Thuộc tính cơ bản của dương là: sáng sủa, động, trong, nhẹ, ấm áp, tích cực, phát triển, cứng rắn, vô hình...

- Dựa vào những thuộc tính cơ bản, người ta phân định âm, dương:

Thuộc tính	Âm	Dương
Trong tự nhiên	Đất, nước, tối, lạnh, đàn bà, thấp, phía dưới, bên trong.	Trời, lửa, sáng, nóng, đàn ông, cao, phía trên, bên ngoài
Trong xã hội	Tiểu nhân, ác, tiêu cực...	Quân tử, thiện, tích cực...

1.3. Các quy luật âm dương

1.3.1. Âm dương đối lập

- Âm dương đối lập: đối lập có nghĩa là mâu thuẫn, chế ước lẫn nhau, ví dụ: trên - dưới, trong - ngoài, vào - ra, đồng hoá - dị hoá, hưng phấn - ức chế, mưa - nắng, nóng - lạnh, trời - đất, thiện - ác, gầy - béo, cao - thấp, trắng - đen...

- Đối lập có những mức độ:

+ Đối lập tuyệt đối như: sống - chết; nóng - lạnh.

+ Đối lập tương đối như: khoẻ - yếu; ấm - mát

Mỗi sự vật, hiện tượng đều có 2 mặt âm dương. Tuy nhiên trong nội bộ âm dương còn có trong âm có dương, trong dương có âm, trong dương có dương; trong âm có âm.

1.3.2. Âm dương hỗ căn

Hỗ là tương hỗ, căn là rễ là gốc. Hỗ căn có nghĩa là tương tác nương tựa, giúp đỡ, thúc đẩy lẫn nhau trên cùng một gốc. Hai mặt âm dương tuy đối lập nhau nhưng phải nương tựa vào nhau mới tồn tại được (đối lập trong một thể thống nhất). Ví dụ: trong con người có quá trình đồng hoá và dị hoá. Có đồng hoá mới có dị hoá và dị hoá thúc đẩy đồng hoá.

Quá trình hưng phấn và ức chế là hai quá trình. Một hoạt động của hệ thần kinh, có hưng phấn thì phải có ức chế.